

Bản án số: 219 /2020/HS-ST

Ngày: 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Nguyễn Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Dương Xuân Thìn

Ông: Dương Xuân Đính

- Thư ký phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Hương– Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà: Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 221/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 224/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **LÊ VĂN C**, sinh năm 1983, tại Bắc Ninh; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn L, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân T, sinh 1951 và bà Lê Thị T1, sinh 1955; có vợ là Trịnh Thị Tuyết M, sinh 1987; Con: Có 03 con (lớn nhất sinh 2013, nhỏ nhất sinh 2018); Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/7/2018, TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Đánh bạc (Bản án đã được xóa). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2020, tạm giam từ ngày 20/9/2020 đến ngày 09/10/2020. Tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. **VŨ HỮU T2**, sinh năm 1975, tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là thôn Đ, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu); Nghề

nghề: Lái xe; trình độ văn hoá 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu T3 (Đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1931; Có vợ là Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1980; Con: Có 03 con (lớn nhất sinh 2000, nhỏ nhất sinh 2010); Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/11/2014 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an T6 phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu khởi tố bị can về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Ngày 24/12/2014 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an T6 phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã ra Quyết định truy nã số 01/QĐTN đối với T. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/9/2020, tạm giam từ ngày 20/9/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. **KHÚC VĂN K**, sinh năm: 1988; tại: Thái Bình; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Khúc Văn H2 (Đã chết) và bà Khúc Thị N, sinh năm: 1964; Có vợ là: Nguyễn Thị H3, sinh năm: 1989; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2013, bé sinh năm 2017; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/9/2020 đến ngày 14/9/2020; Tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. **HOÀNG ĐÌNH T4** sinh năm: 1976; tại: Thái Bình; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Ngọc L, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1954; Có vợ là: Trần Thị Kim T5, sinh năm: 1986; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010, bé sinh năm 2012; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/9/2020 đến ngày 14/9/2020; Tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. **NGUYỄN XUÂN D**, sinh năm: 1989; tại: Bắc Giang; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn L1, sinh năm 1961 và bà Đặng Thị H4, sinh năm: 1963; Có vợ là Nguyễn Thị H5, sinh năm: 1992; Con: có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/9/2020 đến ngày 14/9/2020; Tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh: Nguyễn Văn T6, sinh năm 1988.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h00' ngày 11/9/2020, Công an Thị trấn Đông Anh phát hiện bắt quả tang tại ven đường đối diện kho của Công ty cổ phần thực phẩm Á Long thuộc tổ 37 Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội có 05 đối tượng gồm: Khúc Văn K, Lê Văn C, Vũ Hữu T2, Hoàng Đình T4 và Nguyễn Xuân D đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Sâm”. Tại chiếu bạc cơ quan công an thu giữ: Số tiền 5.905.000 đồng; 05 mảnh giấy bìa, màu nâu kích thước 1,2m x 1,2m; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài. Thu trên người Hoàng Đình T4: 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng; Số tiền 500.000 đồng, Khúc Văn K: 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng; Số tiền 500.000 đồng, Vũ Hữu T2: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng; số IMEL: 356650088073285; nắp số sim 0399391086; 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng; Số tiền 800.000 đồng, Nguyễn Xuân D: 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; Số tiền 1.500.000 đồng, Lê Văn C: 01 điện thoại di động Oppo màu đen; số IMEL1: 866977032591218; số IMEL2: 866977032591200; nắp sim số 0941622685; Số tiền 5.000.000 đồng và của Nguyễn Văn T6: 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng; Số tiền 2.500.000 đồng. Tổ Công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa các đối tượng, người liên quan và vật chứng về trụ sở Công an huyện Đông Anh làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận:

Khúc Văn K, Vũ Hữu T2, Lê Văn C, Hoàng Đình T4, Nguyễn Xuân D đều là nhân viên lái xe của Công ty Đông Dương. Ngày 11/9/2020, các bị cáo được công ty phân công lái xe chở hàng đến giao hàng tại Công ty cổ phần thực phẩm Á Long thuộc tổ 37 Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Khoảng 10h00' cùng ngày, trong thời gian chờ đợi giao hàng cho công ty, Khúc Văn K, Lê Văn C, Hoàng Đình T4, Nguyễn Xuân D và Nguyễn Văn T6 rủ nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Sâm” tại ven đường đối diện kho của Công ty Á Long. Sau khi chơi được khoảng 5 ván thì Nguyễn Văn T6 không tham gia đánh bạc nữa; Vũ Hữu T2 vào thay vị trí tiếp tục tham gia đánh bạc. Đến khoảng 11h00' cùng ngày thì bị Công an thị trấn Đông Anh phát hiện bắt quả tang, tạm giữ vật chứng đưa các bị can và anh Nguyễn Văn T6 cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Hình thức đánh bạc của các bị can như sau:

Các bị can sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, sau khi bắt cái thì người được cái phải chia bài, chia cho mỗi người chơi 10 quân bài, người cầm cái sẽ đánh đầu tiên, những người còn lại sẽ đánh theo cách bài cao chặn bài thấp, kết thúc

ván chơi người nào hết bài trên tay trước thì sẽ thắng, những người còn lại phải trả cho người thắng 5000 đồng/1 quân bài còn lại trên tay. Đối với trường hợp người nào sau khi chia bài mà có các quân bài trùng màu hoặc liên tiếp nhau hoặc tất cả đều có bộ đôi không có quân lẻ thì báo “Sâm” và được đánh trước, nếu sau khi đánh mà không có người nào chặn được thì mỗi người phải trả cho người báo “Sâm” 100.000 đồng, nếu trường hợp sau khi báo “Sâm” mà bị người khác chặn được bài thì người báo “Sâm” phải đền cho người chặn được 400.000 đồng. Trường hợp sau khi chia bài mà bài của người nào chia được bốn quân 2 thì được hạ bài và thắng luôn, đồng thời mỗi người còn lại phải trả cho người thắng 100.000 đồng.

Về số tiền sử dụng đánh bạc các bị can khai:

Bị cáo Khúc Văn K tham gia đánh bạc, mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 500.000 đồng; trong ví còn lại 500.000 đồng.

Bị cáo Vũ Hữu T2 tham gia đánh bạc, mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc; bỏ ra chiếu bạc 200.000 đồng (khi bị bắt thua 70.000 đồng); trong ví còn 800.000 đồng.

Bị cáo Lê Văn C tham gia đánh bạc; mang theo 5.200.000 đồng; bỏ ra 200.000 đồng sử dụng để đánh bạc (khi bị bắt thua 40.000 đồng); thu giữ trên người 5.000.000 đồng không sử dụng để đánh bạc.

Bị cáo Hoàng Đình T4 tham gia đánh bạc; mang theo 800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 300.000 đồng; trong ví còn lại 500.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Xuân D tham gia đánh bạc; mang theo 2.230.000 đồng để đánh bạc, bỏ ra 730.000 đồng dưới chiếu bạc (khi bị bắt thắng 20.000 đồng); trong ví còn lại 1.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Khúc Văn K mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 500.000 đồng; trong ví còn lại 500.000 đồng, khi bị bắt đã nộp lại cho Công an, Vũ Hữu T2 tham gia đánh bạc, mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc; bỏ ra chiếu bạc 200.000 đồng (khi bị bắt thua 70.000 đồng), trong ví còn 800.000 đồng, khi bị bắt đã nộp lại cho Công an, Lê Văn C tham gia đánh bạc; mang theo 5.200.000 đồng; bỏ ra 200.000 đồng sử dụng để đánh bạc (khi bị bắt thua 40.000 đồng), thu giữ trên người 5.000.000 đồng không sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt đã nộp lại cho Công an. Hoàng Đình T4 tham gia đánh bạc, mang theo 800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 300.000 đồng, trong ví còn lại 500.000 đồng, khi bị bắt đã nộp lại cho Công an. Nguyễn Xuân D tham gia đánh bạc, mang theo 2.230.000 đồng để đánh bạc, bỏ ra 730.000 đồng dưới chiếu bạc (khi bị bắt thắng

20.000 đồng), trong ví còn lại 1.500.000 đồng, khi bị bắt đã nộp lại cho Công an. Công an vào bắt thu giữ tại chiếu bạc cơ quan công an thu giữ: Số tiền 5.905.000 đồng; 05 mảnh giấy bìa, màu nâu kích thước 1,2m x1,2m; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và số tiền trên người các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 217/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố các bị cáo Khúc Văn K, Lê Văn C, Vũ Hữu T2, Hoàng Đình T4 và Nguyễn Xuân D về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự (Thêm điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Khúc Văn K, Hoàng Đình T4 và Nguyễn Xuân D), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt: Nguyễn Xuân D với mức án tù từ 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng, Lê Văn C với mức án tù từ 07 đến 09 tháng tù, Vũ Hữu T2 với mức án tù từ 06 đến 08 tháng tù, Khúc Văn K, Hoàng Đình T4 với mức án tù từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh giấy bìa, màu nâu kích thước 1,2m x1,2m; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 04 ví da.

Tịch thu sung công số tiền 9.205.000 đồng. Trả lại C 5.000.000đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tham gia tranh luận, hay bào chữa gì.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên Công an huyện Đông Anh đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, đương sự không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11 giờ ngày 11/9/2020 tại ven đường đối diện kho của Công ty cổ phần thực phẩm Á Long thuộc tổ 37 Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội Khúc Văn K, Lê Văn C, Vũ Hữu T2, Hoàng Đình T4 và Nguyễn Xuân D đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Sâm” với số tiền sử dụng tại chiếu bạc là 5.905.000 đồng và 3.300.000đ thu trên người các bị cáo. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bằng bản cáo trạng số 217/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Do đó việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến vai trò, nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Không phân hóa vai trò, nên chỉ căn cứ vào số tiền đánh bạc và nhân thân của các bị cáo để có một mức án tương xứng. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Khúc Văn K, Hoàng Đình T4 và Nguyễn Xuân D lần đầu phạm tội và là loại tội ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này bị cáo Lê Văn C trước đó vào ngày 24/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Đánh bạc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm cùng một loại tội, nên tình tiết giảm nhẹ chỉ để xem xét giảm nhẹ cho một phần hình phạt còn không cho hưởng án treo và cần có một mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác để làm gương.

Tiếp sau là bị cáo Vũ Hữu T2: Ngày 17/11/2014 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an T6 phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu khởi tố bị can về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Ngày 24/12/2014 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an T6 phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã ra Quyết định truy nã số 01/QĐTN, nên coi đây là người có nhân thân xấu không cho hưởng án treo.

Các bị cáo Khúc Văn K, Hoàng Đình T4 và Nguyễn Xuân D có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự gì nên mở lượng khoan hồng của pháp luật cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích trong xã hội. Nhưng bị cáo D có số tiền tham gia đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác nên xử mức án bằng với bị cáo T2 cũng là thỏa đáng, tiếp sau là K và T4.

[3] Đối với Nguyễn Văn T6 có tham gia đánh bạc: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ xác định tại thời điểm T6 tham gia đánh bạc thì tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 4.400.000 đồng. Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “Sâm” thì tối đa chỉ chơi được 5 người trở xuống. Do tại thời điểm T6 tham gia đánh bạc có tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 4.400.000 đồng, lại chưa có tiền án, tiền sự nên không cấu thành tội Đánh bạc do vậy Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T6 là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có thu nhập thấp, lại không có thu nhập từ hành vi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về tang vật: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh có chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh 05 mảnh giấy bìa, màu nâu kích thước 1,2m x1,2m; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 04 ví da đã qua sử dụng và số tiền 14.205.000 đồng.

Xét đây 05 mảnh giấy bìa, màu nâu kích thước 1,2m x1,2m; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là dụng cụ sử dụng vào việc phạm tội, giá trị sử dụng không còn nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 9.205.000 đồng dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung công, còn số tiền 5.000.000đ thu của bị cáo Lê Văn C không sử dụng vào việc đánh bạc, là tài sản riêng nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 04 ví da là tài sản riêng của các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nhưng tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều không xin lại vì xác định giá trị sử dụng không còn, nên cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Khúc Văn K, Lê Văn C, Vũ Hữu T2, Hoàng Đình T4 và Nguyễn Xuân D phạm tội “đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Lê Văn C** 08 (tám) tháng tù về tội “đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020 đến ngày 09/10/2020.

Xử phạt **Vũ Hữu T2** 07 (bảy) tháng tù về tội “đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Xuân D** 07 (bảy) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt **Khúc Văn K** 06 (sáu) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt **Hoàng Đình T4** 06 (sáu) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân D cho Ủy ban nhân dân xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Khúc Văn K và Hoàng Đình T4 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình Nguyễn Xuân D, Khúc Văn K, Hoàng Đình T4 có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh giấy bìa, màu nâu kích thước 1,2m x1,2m; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 04 ví da đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 9.205.000đồng (chín triệu hai trăm linh năm nghìn đồng)

Trả lại: Lê Văn C 5.000.000đồng (năm triệu đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền và vật chứng trên được chuyển theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/12/2020 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2020 giữa Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh)

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T6 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khánh